

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 và Khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và Lệ phí năm 2015

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 43/2020/TLST- HNGĐ ngày 03 tháng 3 năm 2020 về việc công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Chị Nguyễn Thị Thu T;

Nơi ĐKKHKT: Thôn U, xã T, huyện T, thành phố Hà Nội

Địa chỉ tạm trú: SN ...đường L, phường D, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Anh Nguyễn Phạm T;

Địa chỉ: Thôn U, xã T, huyện T, thành phố Hà Nội

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thu T và anh Nguyễn Phạm T kết hôn vào ngày 03/4/2008, hôn nhân do hai người tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Cốc Lếu, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Sau khi kết hôn anh, chị chung sống hạnh phúc được 10 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chính là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi nhau, cuộc sống chung không có hạnh phúc. Khi mâu thuẫn xảy ra hai bên gia đình đã can thiệp hòa giải nhưng cuộc sống vợ chồng vẫn không hạnh phúc, hai người đã sống ly thân từ tháng 01/2018 đến nay không ai quan tâm đến

ai cả về tình cảm và kinh tế. Nay, chị Nguyễn Thị Thu T và anh Nguyễn Phạm T xét thấy cuộc sống chung vợ chồng không còn hạnh phúc. Chị Nguyễn Thị Thu T và anh Nguyễn Phạm T đề nghị Tòa án công nhận cho anh, chị được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Trong thời gian chung sống chị Nguyễn Thị Thu T và anh Nguyễn Phạm T có với nhau 02 người con chung là cháu Nguyễn Thị Thùy D, sinh ngày 01/7/2008 và cháu Nguyễn Ngọc D, sinh ngày 09/8/2011. Nay, ly hôn anh, chị thỏa thuận: Chị Nguyễn Thị Thu T được quyền nuôi dưỡng cháu Nguyễn Ngọc D, sinh ngày 09/8/2011 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn Phạm T được quyền nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thị Thùy D, sinh ngày 01/7/2008 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Chị Nguyễn Thị Thu T và anh Nguyễn Phạm T không bên nào phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về lệ phí việc dân sự: Chị Nguyễn Thị Thu T và anh Nguyễn Phạm T mỗi người phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm.

Xét thấy yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận việc nuôi con chung của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên cần chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành ngày 10 tháng 3 năm 2020 không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thu T và anh Nguyễn Phạm T. Quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Thu T và anh Nguyễn Phạm T chấm dứt kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Ngọc D, sinh ngày 09/8/2011 cho chị Nguyễn Thị Thu T trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Giao cháu Nguyễn Thị Thùy D, sinh ngày 01/7/2008 cho anh Nguyễn Phạm T trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến khi cháu đủ 18 tuổi.

Chị Nguyễn Thị Thu T và anh Nguyễn Phạm T không bên nào phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, chị Nguyễn Thị Thu T và anh Nguyễn Phạm T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2. Về lệ phí tòa án: Chị Nguyễn Thị Thu T và anh Nguyễn Phạm T mỗi người phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000

đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006649 ngày 02 tháng 03 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Xác nhận chị Nguyễn Thị Thu T và anh Nguyễn Phạm T đã nộp đủ tiền lệ phí việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh (1);
- VKSND TP (2);
- THADSTP (1);
- Người yêu cầu (2);
- UBND p. Cốc Lếu(1);
- Lưu văn phòng (1);
- Lưu hồ sơ vụ án (1).

THẨM PHÁN

(*Đã ký*)

Nguyễn Thị Thúy Hằng